

Số: **43/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH**

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2012

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Quy định nội dung và mức chi hoạt động thi tay nghề các cấp

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính; Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư liên tịch quy định nội dung và mức chi hoạt động thi tay nghề các cấp.

Mục 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Thông tư này áp dụng cho các hoạt động liên quan đến công tác tổ chức thi tay nghề cấp cơ sở, cấp quốc gia, tham dự thi tay nghề ASEAN và Thế giới (sau đây gọi tắt là thi tay nghề), bao gồm:

a) Thi tay nghề cấp cơ sở do các Bộ, ngành, địa phương tổ chức để tuyển chọn thí sinh tham dự thi tay nghề cấp quốc gia.

b) Thi tay nghề cấp quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tổ chức theo định kỳ hai năm một lần, nhằm nâng chất lượng dạy nghề, kỹ năng nghề của người lao động và tuyển chọn các thí sinh xuất sắc của đội tuyển quốc gia tham dự thi tay nghề ASEAN và thế giới.

c) Thi tay nghề ASEAN do các nước thành viên Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) tổ chức hai năm một lần vào các năm chẵn.

d) Thi tay nghề thế giới do tổ chức Kỹ năng nghề thế giới (WorldSkills International) viết tắt là WSI tổ chức hai năm một lần vào các năm lẻ.

2. Đối tượng áp dụng: các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các hoạt động thi tay nghề.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chi cho các hoạt động tổ chức thi tay nghề cấp cơ sở được ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các Bộ, ngành và địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Kinh phí chi tổ chức thi tay nghề cấp quốc gia, tổ chức tham gia dự thi tay nghề ASEAN, tham dự thi tay nghề Thế giới, tổ chức đăng cai thi tay nghề ASEAN và tổ chức huấn luyện thi cho thí sinh tham gia thi tay nghề ASEAN và Thế giới do ngân sách nhà nước bảo đảm trong dự toán của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Các cơ quan và đơn vị tổ chức thi tay nghề các cấp được phép sử dụng kinh phí từ các nguồn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ và tăng mức chi cho các hoạt động thi tay nghề.

Mục 2

NỘI DUNG VÀ MỨC CHI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG THI TAY NGHỀ

Điều 3. Nội dung và mức chi chung cho các hoạt động thi tay nghề

1. Chi tổ chức hội nghị tổng kết thi tay nghề các cấp, khai mạc, bế mạc, hội thảo, phiên họp nhóm, họp báo triển khai các hoạt động ở trong nước và nước ngoài phục vụ tổ chức hội thi tay nghề. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 97/2010/TT-BTC) và Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiếp khách trong nước (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2010/TT-BTC).

2. Chi mua nguyên, nhiên, vật liệu, hàng hoá, dịch vụ liên quan phục vụ thi và huấn luyện đội tuyển quốc gia thực hiện theo tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật của từng nghề do trưởng ban tổ chức hội thi tay nghề quốc gia quyết định và giá mua theo chứng từ, hóa đơn hợp pháp.

3. Chi mua trang thiết bị, máy móc, dụng cụ trong trường hợp cần thiết do trưởng ban tổ chức thi quyết định. Việc mua sắm thực hiện theo quy định hiện hành về đấu thầu mua sắm tài sản của cơ quan nhà nước bằng vốn ngân sách nhà nước.

4. Thuê địa điểm, mặt bằng tổ chức các hoạt động của thi tay nghề; thuê máy móc, trang thiết bị, dụng cụ và dịch vụ liên quan khác như vận chuyển, tháo dỡ, bốc dỡ, lắp đặt, khắc phục sự cố, đóng gói, địa điểm tập kết hàng hóa, kiểm định an toàn phục vụ thi tay nghề (nếu có). Mức chi căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền duyệt, hợp đồng, hóa đơn và các chứng từ hợp pháp. Trưởng ban tổ chức thi tay nghề quốc gia quyết định các nội dung thuê phù hợp với quy mô, tính chất của cuộc thi bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

5. In ấn, nhân bản tài liệu, biểu mẫu; mua sắm văn phòng phẩm, phù hiệu, biển hiệu, hoa cài, bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận, khung kính, cờ lưu niệm, in giấy mời, chuyển phát nhanh và các nội dung liên quan khác (nếu có). Mức chi căn cứ vào hợp đồng, hóa đơn và chứng từ hợp pháp.

6. Chi làm thêm giờ phục vụ trong những ngày diễn ra các hoạt động thi tay nghề (nếu có). Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của liên Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

7. Chi hoạt động thông tin, tuyên truyền về thi tay nghề như: chụp ảnh, quay phim, làm tư liệu tuyên truyền, truyền hình, phát thanh, viết bài cho báo đài, làm kỷ yếu thi tay nghề, băng rôn, khẩu hiệu, pa-nô, áp phích (nếu có) theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mức chi căn cứ vào hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.

8. Chi xây dựng kế hoạch tổ chức, giám sát, quy chế thi, lập đề cương, chương trình. Mức chi tối đa 1.000.000 đồng/báo cáo được duyệt. Chi lấy ý kiến góp ý quy chế, kế hoạch tổ chức, mức chi 500.000 đồng/ý kiến bằng văn bản (tối đa 3 ý kiến/quy chế, kế hoạch).

9. Chi phiên dịch, biên dịch tài liệu, đề thi ASEAN và thế giới: áp dụng theo mức chi tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

10. Các nội dung phát sinh theo yêu cầu thực tế khác phục vụ công tác tổ chức hoặc chuẩn bị, tham dự các kỳ thi tay nghề (nếu có) do Trưởng Ban tổ chức thi tay nghề quốc gia quyết định. Mức chi căn cứ vào hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 4. Nội dung và mức chi đặc thù đối với thi tay nghề Quốc gia

1. Chi thù lao bồi dưỡng:

a) Trưởng Ban tổ chức Hội thi tay nghề quốc gia, Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng thi quốc gia, Trưởng Tiểu ban thư ký tổng hợp, Trưởng Ban giám khảo từng nghề: mức chi tối đa 200.000 đồng/ngày/người.

b) Thành viên Ban tổ chức và các tiểu ban giúp việc cho Ban tổ chức thi tay nghề quốc gia và Hội đồng thi quốc gia, thành viên Tiểu ban thư ký: 150.000 đồng/ngày/người.

c) Chi cho giáo viên, chuyên gia; người làm công tác giám thị; thanh tra, kiểm tra trong quá trình luyện thi và diễn ra các hoạt động thi tay nghề: mức chi tối đa 120.000 đồng/ngày/người.

d) Chi cho nhân viên y tế, kỹ thuật viên, nhân viên phục vụ, lái xe, bảo vệ và những người khác trực tiếp tham gia công tác tổ chức thi (số lượng người tham gia do Trưởng ban tổ chức thi tay nghề quốc gia quyết định): mức chi tối đa 100.000 đồng/ngày/người.

2. Chi ra đề thi:

a) Chi xây dựng, biên soạn đề thi được tính theo mô đun, bao gồm cả hướng dẫn đánh giá, chấm điểm và biểu điểm nhưng không quá 5 mô đun/đề thi/ngành. Mức chi tối đa 1.000.000 đồng/mô đun/đề thi/ngành;

b) Chi lấy ý kiến góp ý của các chuyên gia độc lập bằng văn bản cho một đề thi. Mức chi tối đa 500.000 đồng/một văn bản góp ý kiến/đề thi và không quá 03 lần tham gia ý kiến cho mỗi đề thi;

c) Chi cho thành viên Hội đồng duyệt đề thi (không quá 3 lần/đề thi). Mức chi tối đa 150.000 đồng/người/buổi.

3. Chi thuê vẽ bản vẽ (AutoCAD) minh họa cho các đề thi, thanh toán theo thực tế do Trưởng Ban tổ chức thi tay nghề Quốc gia quyết định nhưng tối đa không quá 1.000.000 đồng/đề thi.

4. Sao in, đóng gói, niêm phong đề thi theo số lượng đề sử dụng, mức chi tối đa 30.000 đồng/một đề thi.

5. Chi chấm thi, xét kết quả thi và tổng hợp báo cáo:

- Chi chấm thi đối với từng nghề: Mức chi tối đa 35.000 đồng/mô đun/thí sinh/người chấm thi, nhưng không quá 7 người/Ban giám khảo;

- Chi thành viên tham gia xét kết quả thi và xét khen thưởng. Mức chi tối đa 100.000 đồng/người/buổi;

- Chi công tác tổng hợp, báo cáo kết quả kỳ thi, mức chi không quá 400.000 đồng/ngành.

Điều 5. Nội dung và mức chi đặc thù đối với thi tay nghề cấp cơ sở

Căn cứ các nội dung chi và mức chi quy định đối với Hội thi tay nghề cấp quốc gia, Thủ trưởng các Bộ, ngành, địa phương và đơn vị cơ sở quy định các nội dung chi và mức chi cụ thể cho thi tay nghề cấp cơ sở theo quy mô

cuộc thi và khả năng kinh phí của đơn vị, nhưng không vượt quá các mức chi quy định đối với thi tay nghề cấp quốc gia.

Điều 6. Nội dung và mức chi đặc thù đối với thi tay nghề ASEAN và Thế giới

1. Chi tổ chức huấn luyện đội tuyển quốc gia:

a) Thời gian huấn luyện đội tuyển quốc gia tham dự thi tay nghề ASEAN và Thế giới do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định phù hợp với từng nghề.

b) Hỗ trợ tiền ăn, ở, chi phí đi lại cho lượt đi và về, tiền thù lao trong thời gian luyện thi cho thí sinh, giảng viên, chuyên gia trực tiếp hướng dẫn luyện thi trong cả đợt luyện thi. Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và Thông tư số 97/2010/TT-BTC.

c) Chi xây dựng đề thi gửi tham gia thi tay nghề ASEAN và Thế giới. Nội dung chi và mức chi thực hiện theo Thông tư liên tịch số 49/2007/TTLT/BTC-BGD&ĐT ngày 18/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

2. Chi hội nghị, hội thảo và các cuộc họp ở nước ngoài: Căn cứ quy chế tổ chức mỗi kỳ thi tay nghề ASEAN và thế giới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cử đoàn tham dự theo yêu cầu kỳ thi như sau:

2.1. Cử đoàn tham dự Hội nghị tại nước đăng cai chuẩn bị trước khi dự thi:

a) Hội nghị Ủy ban Tổ chức lần thứ nhất: Căn cứ theo giấy mời, được cử đoàn tối đa là 05 người tham dự cuộc họp tổ chức tại nước đăng cai để chuẩn bị cho công tác tổ chức thi.

b) Hội nghị Ủy ban kỹ thuật lần thứ nhất (tuần lễ chuẩn bị tổ chức thi): Cử đoàn tham gia hội nghị Ủy ban kỹ thuật lần thứ nhất tại nước đăng cai tổ chức thi gồm các thành phần sau:

- Đối với thi tay nghề ASEAN: 01 Trưởng đoàn là Đại biểu chính thức; 01 người là Đại biểu kỹ thuật (phụ trách kỹ thuật); 01 trợ lý Đại biểu kỹ thuật; tối đa 02 chuyên gia kỹ thuật/01 nghề và phiên dịch cho chuyên gia kỹ thuật. Số lượng phiên dịch được cử tham gia đoàn tùy thuộc vào số lượng chuyên gia

kỹ thuật có nhu cầu được phiên dịch và do Trưởng ban Tổ chức thi tay nghề quốc gia quyết định.

- Đối với thi tay nghề thế giới: 01 Trưởng đoàn là Đại biểu chính thức; 01 người là Đại biểu kỹ thuật (phụ trách kỹ thuật); 01 trợ lý Đại biểu kỹ thuật; căn cứ theo quy định của kỳ thi, tối đa 01 chuyên gia kỹ thuật/01 nghề và phiên dịch cho chuyên gia kỹ thuật. Số lượng phiên dịch được cử tham gia đoàn tùy thuộc vào số lượng chuyên gia kỹ thuật có nhu cầu được phiên dịch và do Trưởng ban Tổ chức thi tay nghề quốc gia quyết định.

- Các thành phần khác tham dự Hội nghị Ủy ban kỹ thuật lần thứ nhất của kỳ thi tay nghề ASEAN và thế giới do Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định.

2.2. Tham dự thi tay nghề ASEAN và thế giới:

a) Các thành phần tham gia theo quy chế của thi ASEAN và thế giới.

b) Căn cứ theo yêu cầu thực tế của từng nghề dự thi, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định số lượng phiên dịch bảo đảm hợp lý, phù hợp với thời gian thi và trình độ ngoại ngữ của người dự thi, nhưng tối đa không quá một phiên dịch/cho một nghề.

2.3. Tham dự hội nghị, hội thảo khác (nếu có) được tổ chức trong thời gian diễn ra cuộc thi ở nước ngoài và có liên quan trực tiếp đến cuộc thi. Số người tham dự do Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định.

Nội dung và mức chi cho đoàn ra nước ngoài thực hiện theo quy định tại Thông tư số 91/2005/TT-BTC ngày 18/10/2005 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí. Trường hợp nước chủ nhà tổ chức thi tay nghề đề xuất hoặc cung cấp các gói kinh phí về ăn, nghỉ, đi lại (nếu có) thì mức chi theo thực tế đề xuất và các gói kinh phí đó.

3. Chi công tác chuẩn bị trước khi đi và tổ chức đón đoàn về nước:

a) Hợp tổ kỹ thuật, hợp đoàn trước khi đi và sau khi về nước: mỗi cuộc họp không quá 01 ngày. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư này.

b) Tập trung đoàn đi thi trước khi đi không quá 04 ngày: thời gian tập trung được hỗ trợ chi phí ăn, ở theo mức chi trong thời gian luyện thi quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư này.

c) Trang phục cho đoàn tham dự thi tay nghề ASEAN hoặc thế giới:

- Thành viên tham gia đoàn được chi 01 bộ đồng phục/người. Mức chi tối đa 1.200.000 đồng/người.

- Ngoài đồng phục, thí sinh dự thi được chi 02 bộ bảo hộ lao động. Mức chi tối đa 600.000 đồng/thí sinh dự thi.

Trường hợp, một số nghề đặc biệt cần đồng phục và trang bị bảo hộ lao động riêng theo quy định cuộc thi, Trưởng Ban tổ chức hội thi quyết định thêm mức hỗ trợ, tối đa không quá 500.000 đồng/01 thí sinh dự thi.

d) Một số mức chi khác phát sinh: thuốc, quà tặng, dụng cụ y tế (nếu có). Mức chi theo thực tế phát sinh do Trưởng ban tổ chức thi tay nghề quốc gia quyết định.

Điều 7. Chi khen thưởng

1. Mức chi giải thưởng cho thí sinh đạt giải tại Hội thi tay nghề các cấp thực hiện theo Quyết định số 158/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi học sinh, sinh viên giỏi, Olympic quốc gia, Olympic quốc tế, kỹ năng nghề quốc gia và kỹ năng nghề quốc tế và văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có).

2. Chi thưởng cho giáo viên, chuyên gia hoặc nhóm chuyên gia trực tiếp bồi dưỡng thí sinh đạt giải:

a) Đối với thi tay nghề Thế giới, tay nghề ASEAN: Mức chi tiền thưởng bằng 50% tiền thưởng của thí sinh đoạt giải mà giáo viên, chuyên gia trực tiếp bồi dưỡng, chỉ được hưởng một lần theo mức giải thưởng cao nhất bằng 50% mức thưởng thí sinh tại khoản 1 Điều này.

b) Đối với thi tay nghề quốc gia: mức chi thưởng của giáo viên, chuyên gia hoặc nhóm chuyên gia trực tiếp bồi dưỡng đạt giải như sau:

- Giải nhất: 1.500.000 đồng
- Giải nhì: 1.000.000 đồng
- Giải ba: 700.000 đồng
- Giải khuyến khích: 300.000 đồng

Trường hợp giáo viên, chuyên gia hoặc nhóm chuyên gia bồi dưỡng nhiều thí sinh cùng đạt giải thì chỉ được hưởng theo mức giải thưởng cao nhất.

c) Trường hợp thí sinh và giáo viên, chuyên gia trực tiếp bồi dưỡng thí sinh đoạt giải được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen thì được hưởng các chế độ khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn Luật.

Mục 3**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2012 và thay thế Thông tư liên tịch số 109/2003/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 10/11/2003 của Bộ Tài chính - Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý tài chính hoạt động Hội thi tay nghề.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về liên Bộ để nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Ngọc Phi

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Minh

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW, Thủ tướng Chính phủ, các Phó TTCP;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Văn phòng BCĐTW về phòng chống tham nhũng;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Sở LĐTBXH, Sở Tài chính các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website BTC- Bộ LĐTBXH;
- Các đơn vị thuộc BTC, Bộ LĐTBXH;
- Lưu VT: Bộ Tài chính, Bộ LĐTBXH (350b).